UBND TỈNH TUYÊN QUANG **SỞ TƯ PHÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1435/STP-XDKTVB&THPL	*Tuyên Quang, ngày 08 tháng 12 năm 2025*
V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo Quyết định Quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi vi phạm huỷ hoại đất	

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 3396/SNNMT-QLĐĐ ngày 28/11/2025 về việc xin ý kiến tham gia đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Căn cứ pháp lý và sự cần thiết ban hành

a) Căn cứ pháp lý

Tại khoản 5 Điều 14 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai quy định: *"5. Biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp việc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm không có tính khả thi trên thực địa. **Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ tình hình thực tế tại địa phương để quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất**".*

Do đó, việc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình UBND tỉnh ban hành Quyết định Quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi vi phạm hủy hoại đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang là có căn cứ pháp lý.

a) Sự cần thiết ban hành

UBND tỉnh Hà Giang đã ban hành Quyết định số 26/2025/QĐ-UBND Quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi vi phạm hủy hoại đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang. Tại số thứ tự 16 Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 29/9/2025 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc áp dụng các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang quy định áp dụng Quyết định số 26/2025/QĐ-UBND trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang sau sắp xếp cho đến khi ban hành văn bản mới. Hiện nay, Quyết định số 26/2025/QĐ-UBND không còn phù hợp với tình hình thực tiễn và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp nên việc ban hành Quyết định mới là cần thiết.

2. Dự thảo Quyết định

a) Tên gọi của dự thảo Quyết định, đề nghị chỉnh sửa, bổ sung cho đầy đủ, cụ thể như sau: *"Quyết định Quy định các trường hợp không có tính khả thi để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi hủy hoại đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang".*

b) Căn cứ ban hành

- Bỏ căn cứ thứ 2, 3, 4 vì không quy định về thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản, không quy định nội dung, cơ sở ban hành văn bản để bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ[1].

- Căn cứ thứ 1, 5, 6, chỉnh sửa cho phù hợp với điểm d khoản 1 Mục III Phụ lục I và Mẫu số 19 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, cụ thể chỉnh sửa thành:

"Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 123/2024/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;".

- Đoạn sau các căn cứ *"Uỷ ban nhân dân ban hành Quyết định…"* trình bày bằng kiểu chữ nghiêng.

c) Điều 1, đề nghị:

- Khoản 1, chỉnh sửa, bổ sung cho chính xác, thống nhất với tên dự thảo Quyết định và đầy đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 65 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP[2]., cụ thể như sau:

"1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định các trường hợp không có tính khả thi để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi hủy hoại đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai".

- Điểm a khoản 2, bổ sung cụm từ *"quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 14 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP"* vào sau cụm từ *"có hành vi vi phạm hành chính"* cho đầy đủ, chính xác.

d) Điều 4, đề nghị bỏ vì không thuộc phạm vi điều chỉnh của dự thảo Quyết định, nội dung Điều này chung chung không cần thiết, đồng thời tại Điều khoản thi hành đã quy định về trách nhiệm thi hành Quyết định của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân.

---

[1] Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định: *"Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành. Căn cứ ban hành văn bản bao gồm văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản đó và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản".*

[2] *Khoản 2 Điều 65 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) quy định:"2. Trường hợp văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn có điều, khoản giao quy định chi tiết thì phải nêu cụ thể điều, khoản đó tại điều, khoản quy định về phạm vi điều chỉnh của văn bản".*

đ) Điều 5 chuyển thành Điều 4 *(vì đã bỏ Điều 4 như ý kiến tham gia tại điểm d khoản 2 Văn bản này)* và chỉnh sửa, bổ sung như sau:

"Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành …

2. Bãi bỏ toàn bộ, một phần các Quyết định sau:

a) Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 26/2025/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Hà Giang Quy định các trường hợp không có tính khả thi và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi vi phạm hủy hoại đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

b) Bãi bỏ số thứ tự 16 Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc áp dụng các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

3. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh…".

e) Sở Tư pháp tiếp tục nghiên cứu và có ý kiến đối với dự thảo Quyết định tại giai đoạn thẩm định.

3. Về trình tự, thủ tục

Sau khi tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý, phản biện xã hội (nếu có), đề nghị cơ quan soạn thảo đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan mình chậm nhất là 25 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP *(lưu ý: thời gian đăng tải ít nhất là 30 ngày và trong thời gian đăng tải được thực hiện đồng thời các hoạt động khác trong quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định).* Hoàn thiện hồ sơ dự thảo Quyết định, gửi về Sở Tư pháp để thẩm định theo quy định tại Điều 50 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. **Lưu ý: Hồ sơ được gửi bằng bản điện tử và 01 bản giấy**, trong đó các báo cáo được ký và đóng dấu, dự thảo văn bản được đóng dấu giáp lai, các tài liệu khác được đóng dấu treo của cơ quan chủ trì soạn thảo.

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Tư pháp, kính chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo STP;
- Lưu: VT, XDKTVB&THPL.(TTLan).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH TUYÊN QUANG

Cam Thị Anh Vân